**KỸ NĂNG GIÁM SÁT CỦA ĐẠI BIỂU HĐND**

|  |
| --- |
| **Dương Đức Nghĩa**  **Chuyên viên cao cấp**  **Nguyên Trưởng Ban VH-XH**  **HĐND tỉnh Bắc Ninh** |

1. **Giám sát của HĐND**
2. **Một số khái niệm**

Theo Điều 2, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân:

* *Giám sát* là việc chủ thể giám sát theo dõi, xem xét, đánh giá hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát trong việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, xử lý theo thẩm quyền hoặc yêu cầu, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.
* *Chủ thể giám sát* bao gồm Quốc hội , Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND.
* *Giám sát của HĐND* bao gồm giám sát của HĐND tại kỳ họp, giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND.

Từ các khái niệm trên, ta có thể hiểu *giám sát của đại biểu HĐND* là việc đại biểu HĐND theo dõi, xem xét, đánh giá hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát trong việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, xử lý theo thẩm quyền hoặc yêu cầu, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

*Kỹ năng giám sát* là cách thức đại biểu HĐND sử dụng kiến thức, hiểu biết, kinh nghiệm để theo dõi, xem xét, đánh giá hoạt động của đối tượng giám sát trong việc tuân theo các qui định của pháp luật, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

1. **Các hình thức giám sát của HĐND**

* Xem xét các báo cáo công tác của Thường trực HĐND, UBND, TAND, VKSND, cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp và các báo cáo khác theo qui định.
* Xem xét việc trả lời chất vấn của những người bị chất vấn.
* Xem xét quyết định của UBND cùng cấp, nghị quyết của HĐND cấp dưới trực tiếp có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND cùng cấp.
* Giám sát chuyên đề.
* Lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu.
* Giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo.
* Giám sát giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.
* Giám sát việc thi hành pháp luật ở địa phương.
* Thẩm tra báo cáo.
* Giám sát thông qua hoạt động giải trình.

1. **Mục đích, yêu cầu đối với hoạt động giám sát của đại biểu HĐND**

**3.1. Mục đích của giám sát**

* Tìm hiểu xem các quyết định của HĐND có thực thi, có phù hợp với các mục tiêu đề ra hay không.
* Khắc phục các biểu hiện vi phạm pháp luật như độc đoán, chuyên quyền và không công bằng trong quản lý, bảo đảm cho pháp chế thống nhất trong hoạt động xét xử.
* Khắc phục các biểu hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong các hoạt động ở địa phương.

Nói cách khác, giám sát là để đảm bảo các hoạt động của các đối tượng chịu sự giám sát tuân thủ đúng nguyên tắc, thủ tục do pháp luật qui định, đảm bảo được những lợi ích chung của quốc gia, của xã hội, quyền và lợi ích chính đáng của tổ chức, của công dân. Qua giám sát giúp cho HĐND, đại biểu HĐND nắm bắt được tình hình thực tiễn của địa phương, qua đó có thêm những căn cứ để HĐND thực hiện chức năng quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền. Kịp thời phát hiện những gương tốt, điển hình tiên tiến, những vấn đề mới hoặc phát hiện sai lệch, vi phạm để có những biện pháp xử lý phù hợp, đảm bảo cho pháp luật được thực hiện nghiêm minh .

**3.2. Yêu cầu đối với hoạt động giám sát**

* Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật : Đại biểu HĐND thực hiện thẩm quyền, nội dung giám sát trong phạm vi được pháp luật cho phép, tránh hiện tượng lạm quyền, đi chệch mục đích của giám sát.
* Đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, hiệu quả : Muốn phát hiện, đánh giá được đúng những hạn chế, tồn tại thì các đại biểu HĐND phải khách quan trong nhìn nhận và đánh giá. Hoạt động giám sát của đại biểu HĐND cần phải được công khai, minh bạch để mọi chủ thể liên quan và người dân được biết.
* Không làm cản trở đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát: Hoạt động giám sát của đại biểu có vai trò hỗ trợ, củng cố hoạt động của các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát chứ không phải gây khó khăn cho hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Yêu cầu này đòi hỏi đại biểu HĐND chỉ thực hiện những nội dung, thẩm quyền giám sát theo qui định và quá trình giám sát phải diễn ra theo các bước luật định.

1. **Đối tượng, nội dung, hình thức, chế tài GS của đại biểu HĐND**
2. **Đối tượng, nội dung giám sát của đại biểu HĐND**

* Tiến hành chất vấn đối với Chủ tịch UBND, ủy viên UBND, Chánh án TAND, Viện trưởng VKSND cùng cấp.
* Giám sát quyết định của UBND cùng cấp và nghị quyết của HĐND cấp dưới trực tiếp (giám sát văn bản qui phạm pháp luật).
* Giám sát việc thi hành pháp luật ở địa phương.
* Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

1. **Các hình thức giám sát của đại biểu HĐND**

**2.1. Đại biểu HĐND tham gia hoạt động giám sát qua các hình thức** (do HĐND, TT.HĐND, Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND tổ chức)

* Tham gia các đoàn giám sát chuyên đề của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND. Các cơ quan này sẽ ra quyết định thành lập đoàn giám sát và mời đại biểu tham gia đoàn với tư cách thành viên.
* Tham gia phiên chất vấn, phiên giải trình do Thường trực HĐND tổ chức; tham gia hoạt động giám sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri khi được Thường trực HĐND mời.
* Đại biểu HĐND là thành viên Ban của HĐND có trách nhiệm tham gia hoạt động thẩm tra báo cáo và các phiên họp khác của Ban.
* Đại biểu HĐND tham gia các hoạt động giám sát của Tổ đại biểu HĐND mà mình là thành viên.

**2.2. Đại biểu HĐND tự mình thực hiện hoạt động GS qua các hình thức**

- Tiến hành chất vấn;

- Giám sát văn bản qui phạm pháp luật;

- Giám sát việc thi hành pháp luật ở địa phương;

- Giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân.

1. **Chế tài giám sát**

Qua GS, nếu phát hiện cơ quan, tổ chức, cá nhân có vi phạm thì đại biểu có quyền:

* Đề nghị tiếp tục thảo luận tại phiên họp HĐND về trả lời chất vấn mà mình không đồng ý;
* Kiến nghị, xem xét trách nhiệm của người bị chất vấn;
* Xem xét, quyết định bãi bỏ khi thấy một phần hay toàn bộ văn bản QPPL của đối tượng giám sát trái với Hiến pháp, pháp luật và văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND cùng cấp;
* Bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu;
* Miễm nhiệm, bãi nhiệm các chức danh mà HĐND bầu;
* Giải tán HĐND cấp dưới nếu trực tiếp làm thiệt hại nghiêm trọng đến lợi ích của nhân dân.

1. **Một số kỹ năng hoạt động giám sát của đại biểu HĐND**
2. **Kỹ năng chung** 
   1. **Thu thập, tổng hợp, sử dụng thông tin để giám sát**

* Xác định nội dung thông tin cần thu thập : Đó là các qui định của pháp luật về những nội dung liên quan đến giám sát; thông tin về kinh tế - xã hội ở địa phương (qua các báo cáo, ý kiến cử tri,..); thông tin về hoạt động của đối tượng được giám sát; thông tin từ các cơ quan truyền thông,..
* Xác định nguồn thông tin là chính thống hay dư luận; độ tin cậy của thông tin; thông tin có đại diện cho số đông; tính mới, tính thời sự của thông tin,..
  1. **Chọn nội dung giám sát.**

Đại biểu HĐND có thể chọn vấn đề để đề xuất với Thường trực HĐND, Ban của HĐND hoặc Tổ đại biểu HĐND để tiến hành giám sát: Những vấn đề được nhân dân quan tâm; những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của đông đảo nhân dân; những vấn đề mang tính thời sự được phát hiện sớm, kịp thời; những vấn đề nóng, nổi cộm ở địa phương; những vấn đề chưa được giám sát hoặc giám sát rồi nhưng vẫn chưa thực hiện kiến nghị, chưa khắc phục thiếu sót, vi phạm; căn cứ vào khả năng, điều kiện thực hiện của đại biểu, của chủ thể giám sát để lựa chọn nội dung giám sát.

* 1. **Xác định đối tượng giám sát**

Cần xác định đúng đối tượng giám sát, trong đó có đối tượng chính và đối tượng liên quan. Với mỗi đối tượng cần xác định nội dung giám sát cụ thể, phù hợp. Bản chất của giám sát là việc theo dõi, xem xét, đối chiếu giữa việc làm của đối tượng chịu sự giám sát với các qui định của pháp luật, qua đó chỉ ra những mặt được, mặt chưa được, những thiếu sót, vi phạm của đối tượng để đưa ra ý kiến, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền để yêu cầu đối tượng bị giám sát thực hiện. Do vậy, khi đánh giá hoạt động của đối tượng chịu sự giám sát cần phải khách quan, công tâm, bám sát vào qui định của pháp luật, không áp đặt ý kiến, quan điểm chủ quan của chủ thể giám sát.

* 1. **Kỹ năng đặt câu hỏi và sử dụng ngôn ngữ**

Câu hỏi phải liên quan đến nội dung giám sát. Hạn chế các câu hỏi vặt, tăng câu hỏi ở tầm vĩ mô. Nói đủ thông tin, đi thẳng vào vấn đề cần trao đổi, không nói vòng vo, dài dòng.

Sử dụng ngôn ngữ phổ thông ngắn gọn, dễ hiểu. Tránh câu hỏi tối nghĩa, khó hiểu hoặc có nhiều cách hiểu khác nhau, câu rườm rà, không logic.

Rèn luyện bản lĩnh vững vàng, bình tĩnh, tự tin. Không căng thẳng, gay go khi chất vấn, thảo luận hoặc tranh luận.

1. **Kỹ năng thực hiện một số hoạt động giám sát của đại biểu HĐND**

Hoạt động giám sát của đại biểu HĐND được qui định tại Điều 83, 84, 85, 86 và 87 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND.

**2.1. Kỹ năng giám sát văn bản QPPL**

**a. Khái niệm**

Giám sát văn bản QPPL là việc đại biểu HĐND giám sát quyết định của UBND cùng cấp hoặc nghị quyết của HĐND cấp dưới trực tiếp (đối với tỉnh là cấp huyện, đối với huyện là cấp xã), xem xét các văn bản này khi phát hiện có dấu hiệu trái với Hiến pháp, Luật, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội; văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND cùng cấp.

Trong thẩm quyền của mình, phạm vi giám sát văn bản QPPL của đại biểu HĐND cấp tỉnh gồm giám sát quyết định của UBND cấp tỉnh và nghị quyết của HĐND cấp huyện. Phạm vi giám sát văn bản QPPL của đại biểu HĐND cấp huyện gồm giám sát quyết định của UBND cấp huyện và nghị quyết của HĐND cấp xã.

**b. Mục đích giám sát**

* Kịp thời phát hiện những nội dung sai trái thuộc thẩm quyền giám sát của HĐND cấp mình để yêu cầu xử lý và kiến nghị đối với việc ban hành văn bản QPPL có vi phạm.
* Phát hiện những nội dung của văn bản không còn phù hợp, những điểm trùng lặp, chồng chéo để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ.
* Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật. Qua đó đánh giá hiệu lực, hiệu quả của chính quyền trong quản lý điều hành.

**c. Nội dung giám sát văn bản QPPL**

Tính hợp hiến, hợp pháp của hệ thống văn bản; sự phù hợp về hình thức và nội dung văn bản; thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành văn bản; sự phù hợp của văn bản với tình hình thực tế địa phương và tính khả thi của văn bản,…

**d. Các cách thức tiến hành giám sát**

* Giám sát thường xuyên văn bản: Khi nhận được văn bản QPPL của UBND cùng cấp, nghị quyết của HĐND cấp dưới gửi đến, đại biểu HĐND thấy văn bản QPPL có dấu hiệu trái với các qui định của pháp luật, có thể tự mình có quyền yêu cầu cơ quan ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản.

- Tham gia giám sát văn bản QPPL tại kỳ họp: Đại biểu HĐND có thể tham gia thảo luận tại kỳ họp về văn bản QPPL của UBND cùng cấp, nghị quyết của HĐND cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật, HĐND có thể ban hành nghị quyết về việc xem xét văn bản.

- Đề nghị Thường trực HĐND giám sát văn bản QPPL: Khi đại biểu HĐND phát hiện quyết định của UBND cùng cấp, nghị quyết của HĐND cấp dưới trực tiếp có dấu hiệu trái với pháp luật, văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND cùng cấp thì có thể đề nghị Thường trực HĐND xem xét, giám sát văn bản QPPL đó.

**2.2. Kỹ năng GS việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân**

* 1. *Một số khái niệm*
* Khiếu nại : Khiếu nại là việc cá nhân , tổ chức yêu cầu cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền sửa chữa một việc làm mà họ cho là không đúng làm thiệt hại đến quyền và lợi ích chính đáng của họ và đòi bồi thường thiệt hại.
* Giải quyết khiếu nại “là việc xác minh, kết luận và ra quyết định của người giải quyết khiếu nại”.
* Tố cáo là việc công dân thực hiện việc trình báo cho cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có thẩm quyền về hành vi vi phạm pháp luật của các cá nhân, cơ quan, tổ chức gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại đến lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, công dân, cơ quan, tổ chức theo thủ tục luật định.
* Giải quyết tố cáo là việc “thụ lý, xác minh, kết luận nội dung tố cáo và xử lý kết luận nội dung tố cáo của người giải quyết tố cáo”.
* Kiến nghị là việc công dân cung cấp thông tin, trình bày ý kiến, nguyện vọng, đề xuất giải pháp với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền về những vấn đề liên quan đến việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, công tác quản lý trong các lĩnh vực đời sống xã hội thuộc trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân đó.
* Giải quyết kiến nghị là việc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm thực hiện việc tiếp nhận các kiến nghị của công dân, xem xét và xử lý các vấn đề nêu trong nội dung kiến nghị theo qui định của pháp luật, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.
* Giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân là theo dõi, xem xét, đánh giá hoạt động của cơ quan, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm trong ban hành văn bản quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo; trong tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; trong kiểm tra, xác minh, kết luận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo thẩm quyền.
  1. *Mục đích của việc giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân*

Là để nhận xét, đánh giá hiệu lực, hiệu quả của việc thực hiện pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, từ đó đưa ra đề xuất để tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL về khiếu nại, tố cáo.

Hoạt động giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân có vai trò như một phương thức kiểm soát việc thực hiện quyền hành pháp trong lĩnh vực giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đồng thời việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân cũng là một phương thức bảo đảm tính pháp quyền, dân chủ trong đời sống xã hội.

* 1. *Nội dung GS giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân*
* Giám sát việc tuân thủ thời hạn giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị được qui định trong Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.
* Giám sát việc thực hiện thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị được qui định trong Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân.
* Giám sát về nội dung giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị.

Giám sát về nội dung giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đòi hỏi đại biểu HĐND phải hiểu biết sâu rộng các văn bản pháp luật mới có thể xem xét các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền đã giải quyết đúng hay chưa, đại biểu có thể tự mình giám sát hoặc thông qua Ban của HĐND, Thường trực HĐND để đề nghị các cơ quan, tổ chức liên quan cung cấp thông tin, hoặc đề nghị hỗ trợ những nội dung quan trọng.

* 1. *Một số điều cần chú ý trong GS giải quyết KN, TC của công dân*
* Tiếp nhận và phân loại đơn thư: Khi tiếp nhận, đại biểu HĐND cần phân loại đơn thư thuộc loại nào (KN,TC hay kiến nghị), từ đó chọn phương án xử lý phù hợp.
* Xử lý đơn thư : Sau khi phân loại, đại biểu HĐND tìm hiểu, xác minh thực tế và chuyển đơn thư hoặc thông qua Thường trực HĐND để chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Đại biểu không chuyển đơn thư khiếu nại, tố cáo trong các trường hợp : Đơn khiếu nại, tố cáo nhiều lần đã được hướng dẫn giải quyết hoặc chuyển đơn; đơn có nội dung không rõ ràng; đơn nhận qua đường bưu điện mà không có tên, địa chỉ người gửi; đơn đã có quyết định giải quyết cuối cùng của cơ quan có thẩm quyền mà đại biểu thấy việc giải quyết đó là đúng.
* Đôn đốc, theo dõi việc giải quyết khiếu nại, tố cáo : Sau khi chuyển đơn, đại biểu cần theo dõi việc cơ quan, tổ chức, cá nhân xử lý đơn thư thế nào; thời hạn trả lời đơn thư, đơn thư được giải quyết nhưng không thỏa đáng, đại biểu có thể yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trả lời xem xét lại hoặc có thể yêu cầu cấp trên của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó giải quyết.

**2.3. Kỹ năng giám sát việc thực thi pháp luật ở địa phương**

1. *Khái niệm*

Giám sát việc thi hành pháp luật ở địa phương là việc đại biểu HĐND xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật ở cấp mà mình làm đại biểu, nhằm đưa ra kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật ở địa phương.

1. *Trách nhiệm của chính quyền địa phương và các cơ quan nhà nước trong thực thi pháp luật*

* Chính quyền địa phương có trách nhiệm : Quyết định việc thực hiện các biện pháp bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương; bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và công dân; áp dụng các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật.
* Tòa án nhân dân và Viện KSND : Là những cơ quan bảo vệ pháp luật, bảo vệ lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở địa phương.

1. *Nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND trong giám sát thi hành pháp luật ở địa phương*

* Đại biểu HĐND thường xuyên theo dõi, xem xét việc thi hành pháp luật tại địa phương;
* Khi tiến hành giám sát, đại biểu HĐND có nhiệm vụ, quyền hạn :

+ Thực hiện đúng nội dung, kế hoạch giám sát;

+ Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, đại biểu có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức hữu quan áp dụng các biện pháp cần thiết để chấm dứt hành vi vi phạm . Trường hợp không thực hiện hoặc đại biểu không đồng ý với việc giải quyết thì đại biểu có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp xem xét, giải quyết.

1. **Ví dụ**

HĐND dự định tiến hành giám sát việc thực hiện *Nghị quyết số 42-NQ/CP của Chính phủ về hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19*. Vậy chúng ta cần phải chuẩn bị cho cuộc giám sát những vấn đề gì.

- Xác định đối tượng giám sát chính: Đó là UBND cấp xã, vì đây là cơ quan được giao để xác định, lập danh sách những đối tượng được hỗ trợ theo Nghị quyết 42.

- Đối tượng giám sát liên quan:Đó là trưởng thôn, khu dân cư vì các đối tượng này được UBND xã giao cho việc tổ chức họp dân, lập danh sách ở thôn, khu dân cư.

- Xác định thông tin cần thu thập: Nội dung Nghị quyết 42; việc thực hiện Nghị quyết, tình hình KT-XH ở địa phương; tâm tư, nguyện vọng của người dân nơi giám sát và ý kiến của một số đối tượng khác,….

- Xác định nội dung giám sát: Đánh giá việc lập danh sách tất cả các đối tượng được hỗ trợ theo Nghị quyết 42 hay chỉ một nhóm người trong số đó (người buôn bán nhỏ, người lao động tự do). Vì vậy, ta giám sát từ cách thức triển khai của chính quyền cơ sở (công tác thông tin, tuyên truyền, kế hoạch triển khai,…) đến công tác rà soát, lập danh sách đối tượng đề nghị được hưởng hỗ trợ (thực hiện các qui định về dân chủ ở cơ sở,..); thăm dò ý kiến, dư luận nhân dân về danh sách những người được đề nghị hỗ trợ,….

1. **Chia sẻ một vài kinh nghiệm**

**1.** **Đại biểu HĐND**

- Đại biểu HĐND cần tâm huyết, trách nhiệm trong các hoạt động của HĐND,Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và Tổ đại biểu HĐND. Dành thời gian thỏa đáng cho nghiên cứu cũng như tham gia các hoạt động của HĐND.

- Đại biểu cần có nhiều thông tin. Nắm vững các qui định của pháp luật liên quan đến hoạt động của HĐND.Thường xuyên cập nhật, ghi chép, tổng hợp thông tin từ nhiều kênh, nhiều nguồn khác nhau. Đặc biệt là thông tin qua hệ thống văn bản (giấy, điện tử,..) từ Trung ương đến các cấp ở địa phương, nhất là thông tin liên quan đến kinh tế, xã hội và hoạt động của đại biểu dân cử. Tham gia đầy đủ hoạt động TXCT, thể hiện sự gần gũi, gắn bó và có cơ hội để trao đổi, nắm bắt ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Đại biểu HĐND cần mạnh dạn, bình tĩnh, tự tin khi phát biểu trong cuộc giám sát do đại biểu tự thực hiện hoặc các cuộc giám sát mà mình tham dự, tập trung vào nội dung giám sát, bảo đảm ngắn gọn, mạch lạc, rõ ý.

- Đại biểu thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với Văn phòng phục vụ hoạt động của HĐND, tranh thủ sự hỗ trợ của Văn phòng trong các hoạt động của đại biểu.

**2. Đối với hoạt động giám sát và đại biểu tham gia đoàn giám sát**

- Nhận thức đúng về hoạt động giám sát của HĐND : Giám sát của HĐND khác với giám sát của MTTQ và các tổ chức thành viên. Giám sát của HĐND là giám sát của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, có vai trò hỗ trợ, củng cố hoạt động của các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát; giúp cho đối tượng chịu sự giám sát thực hiện đúng pháp luật; chế tài giám sát liên quan đến trách nhiệm chính trị và sự tín nhiệm của đối tượng chịu sự giám sát. Giám sát khác với thanh tra, kiểm tra; chế tài của thanh tra, kiểm tra dẫn đến trách nhiệm pháp lý cụ thể (dân sự, hành chính hoặc hình sự).

- Trong việc thành lập Đoàn giám sát, cần lựa chọn những người có năng lực, am hiểu và có kinh nghiệm về nội dung giám sát. Có thể mời các Ban tham gia làm thành viên đoàn. Phối hợp tốt với một số cơ quan chức năng (MTTQ và các tổ chức chính trị- xã hội, Thường trực HĐND, Ban của HĐND cấp dưới,..) khi tổ chức giám sát tại địa phương.

- Thành lập Tổ chuyên viên giúp việc Đoàn giám sát và giao cho một lãnh đạo Văn phòng trực tiếp phụ trách. Tổ chuyên viên có trách nhiệm giúp việc cho Đoàn giám sát về công tác chuyên môn, đồng thời đảm bảo các điều kiện phục vụ Đoàn giám sát từ khi ban hành quyết định đến khi hoàn thiện kết quả giám sát và theo dõi thực hiện kiến nghị sau giám sát.

- Tổ chức hoạt động giám sát hợp lý: Tránh trùng lắp, chồng chéo. Xác định đối tượng giám sát và thời điểm giám sát hợp lý. Trong quá trình giám sát, nếu đối tượng giám sát hợp tác không tốt thì cần báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Sớm gửi các văn bản về giám sát cho cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát; yêu cầu cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát gửi báo cáo cho các thành viên Đoàn giám sát ít nhất 7 ngày trước ngày tiến hành giám sát.

- Đoàn giám sát phân công các thành viên chuẩn bị câu hỏi, đảm bảo cho tất cả các thành viên đều được thảo luận, phát biểu ý kiến tại buổi làm việc. Tranh thủ ý kiến tư vấn, cung cấp thông tin của chuyên gia, của người thân am hiểu về chuyên môn mà Đoàn giám sát quan tâm; sự hỗ trợ của phương tiện, máy móc,… để làm bằng chứng và tăng thêm tính thuyết phục khi trình bày vấn đề.

- Khi xây dựng báo cáo kết quả giám sát, cần xin ý kiến Trưởng Đoàn về bố cục chi tiết của báo cáo. Sau khi viết xong, gửi xin ý kiến góp ý của từng thành viên trong Đoàn và cơ quan, đơn vị, cá nhân chịu sự giám sát trước khi ban hành.

- Kết luận, kiến nghị sau giám sát cần cụ thể và khả thi. Thường xuyên theo dõi và đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát. Nếu không thực hiện hoặc chậm được giải quyết thì có thể tái giám sát hoặc đưa ra chất vấn tại kỳ họp, hoặc yêu cầu giải trình tại phiên họp của Thường trực HĐND./.